

Số: 346/2018/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Dương Tuấn Vinh

Các Thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền

2. Bà Vũ Thị Thu Hương

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Vũ Thị Ngọc Phúc - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh : Ông Cao Hoàng Thắng: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định đình chỉ số: 01/2018/QĐST– DS ngày 03/01/2018 Tòa án nhân dân Quận E đã căn cứ vào Điều 48; Điểm c Khoản 1 Điều 192; Điểm g khoản 1 Điều 217; Điều 218; Khoản 1 Điều 219 và Khoản 2 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc : “Tranh chấp quyền sử dụng đất”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị A, sinh năm 1961.

Địa chỉ: đường G, phường C, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1957.

Địa chỉ: đường C, phường C, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Trần Anh R, sinh năm 1970

2/ Ông Trần Minh S, sinh năm 1973

Cùng địa chỉ: đường D, khu phố H, phường C, Quận E.

3/ Bà Nguyễn Thị Hồng V , sinh năm 1971

4/ Bà Trần Ngọc Thúy T, sinh năm 1993

5/ Em Trần Quang U, sinh năm 2001

Cùng địa chỉ: Đường D1, kp H, phường C, Quận E.

6/ Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1953

7/ Bà Trần Phương Y, sinh năm 1977

8/ Ông Trần Duy Y1, sinh năm 1983

Địa chỉ: đường I, kp I1, phường C, Quận E.

9/ Bà Trần Kim Y2, sinh năm 1974

Địa chỉ: đường C, Khu phố H, phường C, Quận E.

10/ Bà Trần Thị Y3, sinh năm: 1953

Địa chỉ: đường D2, khu phố H, phường C, Quận E.

11/ Ông Trần Văn Y4, sinh năm: 1956

12/ Bà Trần Thị Ngọc Y5, sinh năm: 1965

Cùng địa chỉ: đường K, khu phố H, phường C, Quận E.

13/ Công ty Cổ phần Tập đoàn L

Địa chỉ: đường M, phường M1, quận M2, Thành phố Hồ Chí Minh

Tại đơn kháng cáo ngày 12/01/2018, bà Trần Thị A kháng cáo quyết định nói trên vì cho rằng tranh chấp trong bản án số 512/2011/DS-Pt ngày 05/5/2011 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là tranh chấp về thừa kế bao gồm nhiều tài sản giữa các thành viên trong gia đình ông Nguyễn Văn B. Còn tranh chấp giữa bà A và ông B hiện nay là tranh chấp về quyền sử dụng đất, bà yêu cầu ông Nguyễn Văn B phải trả lại phần diện tích đất là ông B đã chiếm dụng của gia đình bà, do đó quan hệ tranh chấp giữa hai vụ án là khác nhau hoàn toàn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP.Hồ Chí Minh trình bày quan điểm: Tranh chấp giữa bà A và ông B hiện nay là tranh chấp về quyền sử dụng đất, bản án số 512/2011/DS-PT ngày 05/05/2011 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là tranh chấp về thừa kế, đề nghị Tòa hủy quyết định đình chỉ số 01/2018/QĐST-DS ngày 03/01/2018 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất” của Tòa án nhân dân Quận E.

XÉT THẤY

[1] Về thời hạn kháng cáo:

Ngày 03/01/2018 Tòa án nhân dân Quận E ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 01/2018/QĐST-DS về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất”. Ngày 12/01/2018 bà Trần Thị A được tổng đạt hợp lệ quyết định đình chỉ nói trên. Cùng ngày 12/01/2018, Tòa án nhân dân Quận E nhận được đơn kháng cáo của bà A kháng cáo quyết định đình chỉ trên. Căn cứ vào Khoản 2 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự thì kháng cáo còn trong hạn luật định nên được xem xét.

[2] Về nội dung kháng cáo:

Xem xét tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy:

Tại đơn khởi kiện bổ sung ngày 07/7/2017 bà Trần Thị A yêu cầu “1. Đề nghị Quý Tòa xem xét gia đình tôi là người trực tiếp khai hoang và sử dụng các thửa đất số 902,92 tờ bản đồ số 4 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00050/QSĐĐ/50/QĐ.H2002 ngày 21/2/2002 ... 2. Đề nghị Tòa án xem xét công nhận giá trị quyền sử dụng đất thuộc các thửa 90, 92 tờ bản đồ số 4 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00050/QSĐĐ/50/QĐ.H2002 ngày 21/2/2002. ...”

Như vậy tranh chấp giữa bà A và ông B là tranh chấp về quyền sử dụng đất.

Bản án số 512/2011/DS-Pt ngày 05/5/2011 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết về tranh chấp thừa kế của ông Nguyễn Văn Năm và bà Trần Thị Khiêm (cha mẹ của ông Nguyễn Văn B) trong đó có phần diện tích 4.125m² tọa lạc tại thửa số 90, 92 tờ bản đồ số 4, theo tài liệu 02/CT-UB (một phần trong tổng diện tích 10.834,7m² đất thuộc giấy chứng nhận quyền sử dụng

đất số 00050/QSĐĐ/50/QĐ.H2002 ngày 21/2/2002 đã được Ủy ban nhân dân Quận E cấp cho ông Nguyễn Văn B) mà bà A tranh chấp với ông B.

Tòa án nhân dân Quận E căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 192 “ *Sự việc đã được giải quyết bằng bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án hoặc quyết định đã có hiệu lực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền...*” nhận định rằng tranh chấp quyền sử dụng đất giữa bà A và ông B đã được giải quyết bằng bản án dân sự khác đã có hiệu lực pháp luật để đình chỉ giải quyết vụ án là không chính xác bởi vì quan hệ tranh chấp là khác nhau.

Hội đồng phúc thẩm xét thấy, kháng cáo của bà Trần Thị A và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở để chấp nhận.

[3] Án phí dân sự phúc thẩm:

Do hủy Quyết định sơ thẩm nên căn cứ vào Khoản 3 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự, bà A không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn lại cho bà A án phí dân sự phúc thẩm mà bà A đã tạm nộp.

Căn cứ vào Điểm c Khoản 5 Điều 314 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận kháng cáo của bà Trần Thị A.

1. Hủy quyết định đình chỉ số 01/2018/QĐST– DS ngày 03/01/2018 của Tòa án nhân dân Quận E. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Quận E tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Bà Trần Thị A không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, hoàn lại cho bà A 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0025032 ngày 12/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận E.

3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ra quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND TC;
- TAND Cấp cao;
- VKSND TP.HCM;
- TAND Quận E;
- Chi cục THADS Quận E;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Dương Tuấn Vinh